

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 83/2025/QH15); Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 24/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 03/UBND-NC ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 27/8/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ chính trị và Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 24/7/2025 của Tỉnh ủy Quảng Trị “về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031”;

Để triển khai đồng bộ, thống nhất, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức thành công cuộc bầu cử, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân, Ủy ban bầu cử xã ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây gọi là bầu cử) trên phạm vi toàn xã, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

b) Bảo đảm việc lựa chọn, bầu ra những đại biểu ưu tú, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, gắn việc bầu cử với việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

c) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban bầu cử ở xã, sự tham gia phối hợp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến thôn trong công tác bầu cử.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và định danh điện tử phục vụ công tác lập danh sách, quản lý, in thẻ cử tri, tuyên truyền và công bố thông tin về bầu cử, bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất; phối hợp đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan, tổ chức liên quan.

b) Phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, của từng thôn; phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

c) Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2031; đồng thời bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, ổn định chính trị và đời sống Nhân dân.

d) Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, thuận lợi, thông suốt và thành công tốt đẹp.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ.

1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về bầu cử

a) Xây dựng và ban hành Quyết định của UBND xã về thành lập UBBC xã.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2025 (Đã ban hành).

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác bầu cử.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

c) Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong tổ chức bầu cử đảm bảo theo Hướng dẫn số 7886/HD-BNV ngày 14/9/2025 của Bộ Nội vụ.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội (Hội đồng Thi đua - Khen thưởng).

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

d) Xây dựng quy định về mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cụ thể tại địa phương theo quy định tại Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính và khi có văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

đ) Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền bầu cử.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Cồn Tiên.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

e) Hướng dẫn việc thực hiện kê khai tài sản đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND.

- Thời gian hoàn thành: Theo thời gian thực hiện bầu cử.

g) Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VneID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Thời gian hoàn thành: Theo thời gian thực hiện bầu cử.

h) Xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử.

- Cơ quan chủ trì: Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã (theo phạm vi, nhiệm vụ được giao, mỗi cơ quan, đơn vị có 01 Kế hoạch cụ thể).

- Thời gian hoàn thành: Tháng 01/2026.

i) Xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo thông tin liên lạc, tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức bầu cử.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 01/2026.

k) Xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó với thiên tai trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế

- Thời gian hoàn thành: Tháng 01/2026.

l) Xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó với các vấn đề phát sinh liên quan đến dịch bệnh trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 01/2026.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử

a) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền, nghĩa vụ của công dân trong bầu cử; quy định của pháp luật về quy trình, thủ tục bầu cử.

- Tăng cường tuyên truyền về nội dung, phương thức, quy định mới của Luật Bầu cử, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; phản ánh hoạt động chuẩn bị của các địa phương; giới thiệu những gương tiêu biểu, điển hình trong công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền; tổ chức các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm trên Trang thông tin điện tử của xã, hệ thống loa phát thanh các thôn, mạng xã hội; niêm yết, cổ động trực quan tại trụ sở cơ quan, nơi công cộng, khu vực bỏ phiếu.

b) Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các thôn trên địa bàn xã.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, bắt đầu từ tháng 12/2025 đến tháng 4/2026 (tập trung cao điểm từ tháng 01 đến tháng 3/2026).

3. Tổ chức các hội nghị quán triệt, tập huấn, kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn giải quyết vướng mắc phát sinh trong công tác bầu cử theo thẩm quyền

a) Nội dung thực hiện:

- Tham mưu cho Đảng ủy và phối hợp với HĐND, UBMT tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử theo Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bầu cử ở địa phương từ xã đến thôn; theo dõi, cập nhật tình hình chuẩn bị, tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan, các thôn trên địa bàn xã.

- Thiết lập cơ chế thông tin, phối hợp thường xuyên giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND, Ủy ban bầu cử ở xã và các ban, ngành, đơn vị, các thôn; chủ động hướng dẫn, xử lý, tháo gỡ các vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử thuộc thẩm quyền, bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành thông suốt, thống nhất, hiệu quả.

- Tham gia các đoàn kiểm tra của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử xã, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những vấn đề tồn tại, bất cập trong công tác bầu cử.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND, các ban, ngành có liên quan, các thôn.

d) Thời gian thực hiện:

- Hội nghị triển khai: Ngay sau Hội nghị triển khai công tác bầu cử.
- Tập huấn: Hoàn thành tháng 12/2025.
- Kiểm tra, theo dõi: Thường xuyên, từ tháng 11/2025 đến tháng 3/2026.
- Hướng dẫn, giải quyết vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền: Thường xuyên, từ tháng 10/2025 đến khi hoàn thành tổng kết công tác bầu cử.

4. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

4.1. Thành lập Ủy ban bầu cử

a) Nội dung thực hiện: Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử của xã.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử). Đã ban hành Quyết định ngày 10/11/2025.

4.2. Thành lập Ban bầu cử

a) Nội dung thực hiện:

- Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).

4.3. Thành lập Tổ bầu cử

a) Nội dung thực hiện:

- Ủy ban nhân dân xã, sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi

khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

b) Cơ quan chủ trì: Ủy ban bầu cử, Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 31/01/2026 (43 ngày trước ngày bầu cử).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử các cấp, các Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử này được quy định tại Mục 2 Chương III Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Việc tổ chức và hoạt động của các tổ chức này được quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

5. Phân chia đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu và dự kiến số lượng đại biểu

5.1. Phân chia đơn vị bầu cử và dự kiến số lượng đại biểu

a) Nội dung thực hiện:

- Phân chia đơn vị bầu cử và dự kiến số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã: Căn cứ số dân, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã được bầu, tham mưu Ủy ban nhân dân xã dự kiến số lượng đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử để đề nghị Ủy ban bầu cử xã xem xét, quyết định.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành:

- Việc gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã thực hiện trong khoảng ngày 15 đến 20/12/2025 (85 - 90 ngày trước ngày bầu cử).

- Việc ấn định và công bố số đơn vị bầu cử được hoàn thành chậm nhất là ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử).

- Việc phân chia các đơn vị bầu cử được quy định tại Điều 10 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Điều 3 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ.

- Dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 được thực hiện theo Điều 9 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp xã và và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

5.2. Phân chia khu vực bỏ phiếu

a) Nội dung thực hiện: Ủy ban nhân dân xã căn cứ số lượng cử tri, đặc điểm địa hình, việc phân bố dân cư trên địa bàn để xác định các khu vực bỏ phiếu cho phù hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Ủy ban bầu cử xã; Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Thời gian hoàn thành: Hoàn thành việc phân chia khu vực bỏ phiếu và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) chậm nhất là ngày 24/01/2026 (50 ngày trước ngày bầu cử).

Việc phân chia các khu vực bỏ phiếu được quy định tại Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Điều 4 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ.

6. Hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

6.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

a) Nội dung thực hiện:

Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp mình thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

c) Cơ quan phối hợp: UBBC xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử).

6.2. Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Nội dung thực hiện: Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, Thường trực Hội đồng nhân dân xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình.

b) Cơ quan chủ trì: Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

c) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).

6.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai

a) Nội dung thực hiện:

Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở cấp mình căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và gửi lấy ý kiến theo quy định.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban bầu cử xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).

6.4. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba

a) Nội dung thực hiện:

Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở cấp mình căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được

giới thiệu ứng cử và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Cơ quan chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban bầu cử xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử).

Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 2, Mục 3 Chương V Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung và Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

7. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

a) Nội dung thực hiện:

Đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã:

+ Người ứng cử nộp hai (02) bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử (Hồ sơ nộp Ủy ban bầu cử xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội; Ủy ban bầu cử cấp xã có trách nhiệm công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương).

+ Sau khi nhận và xem xét hồ sơ, nếu thấy hợp lệ thì Ủy ban bầu cử chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để đưa vào danh sách hiệp thương.

b) Cơ quan chủ trì: Ủy ban bầu cử, Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

d) Thời gian hoàn thành: Công dân ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân nộp hồ sơ ứng cử chậm nhất là 17 giờ ngày 01/02/2026 (42 ngày trước ngày bầu cử).

Việc nộp, tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 1 Chương V Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

8. Lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

a) Lập và niêm yết danh sách cử tri:

- Nội dung thực hiện: Lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu và niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng

của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).

b) Giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Cơ quan lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri được quy định tại Chương IV Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Điều 10 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

9. Lập, công bố và niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử

9.1. Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội

Niem yết danh sách người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu.

- Cơ quan thực hiện: Tổ bầu cử.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử).

9.2. Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân gửi đến Ủy ban bầu cử xã và các cơ quan khác theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 22/02/2026 (21 ngày trước ngày bầu cử).

b) Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban bầu cử xã.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).

c) Niêm yết danh sách người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu.

- Cơ quan thực hiện: Tổ bầu cử.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 27/02/2026 (16 ngày trước ngày bầu cử).

10. Vận động bầu cử

Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Việc vận động bầu cử được quy định tại Chương VI Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

11. Công bố kết quả bầu cử

a) Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội:

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 22/3/2026 (07 ngày sau ngày bầu cử).

b) Đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:

- Nội dung thực hiện: Ủy ban bầu cử xã căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban bầu cử xã.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử).

12. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử được thực hiện theo quy định tại Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (ngày 05/03/2026), Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng Bầu cử quốc gia chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội; Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

13. Tổng kết, khen thưởng công tác bầu cử

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo thẩm quyền.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan, các Tổ bầu cử.

d) Thời gian hoàn thành: Quý II/2026.

(Đính kèm phụ lục các mốc thời gian cụ thể tiến hành công tác bầu cử)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả, công

khai, minh bạch, đúng mục đích, đáp ứng yêu cầu, tiến độ và quy mô tổ chức cuộc bầu cử;

Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do các cơ quan Trung ương tổ chức và hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương; Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí tổ chức bầu cử thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cùng với kinh phí phục vụ bầu cử do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương. Nguồn huy động kinh phí hợp pháp khác (nếu có) được sử dụng cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chuyển đổi số, đào tạo phải bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và không được làm phát sinh nghĩa vụ tài chính đối với tổ chức, cá nhân.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đáp ứng yêu cầu, tiến độ và quy mô tổ chức cuộc bầu cử.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong phạm vi quản lý của các ban, ngành, lĩnh vực và các thôn chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. (theo phạm vi, nhiệm vụ được giao mỗi cơ quan, đơn vị phải có Kế hoạch cụ thể của ngành, lĩnh vực của mình).

2. Giao Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- UBNDTTQVN xã (để phối hợp);
- Ủy ban bầu cử xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các Ban Đảng, VP Đảng ủy;
- Công an, Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.



Trần Thị Oanh